TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN HẢI HẬU** **TỈNH NAM ĐỊNH**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 74/2018/HS-ST
Ngày 29-11-2018

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HẢI HẬU, TỈNH NAM ĐỊNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Bà Nguyễn Thị Hằng.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Nguyễn Ngọc Chinh;

Ông Đỗ Việt Hùng.

- Thư ký phiên toà: Bà Phạm Thị Kim Dung - Thư ký Toà án nhân dân huyện Hải Hậu, tỉnh Nam Định.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hải Hậu, tỉnh Nam Định tham gia phiên toà: Bà Nguyễn Thị Huê - Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 11 năm 2018, tại trụ sở Toà án nhân dân huyện Hải Hậu, tỉnh Nam Định xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 73/2018/TLST-HS ngày 15 tháng 11 năm 2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 74/2018/QĐXXST-HS ngày 16 tháng 11 năm 2018 đối với bị cáo:

Nguyễn Quốc Th, sinh năm 1984 tại xã Hải Toàn; nơi cư trú: Xóm 2, xã H, huyện H, tỉnh N; nghề nghiệp: Không; trình độ văn hóa lớp 9/12; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Hồng Khanh, sinh năm 1959 và bà Đặng Thị Nghề, sinh năm 1961 (đã chết); vợ là Nguyễn Thị Hà, sinh năm 1985 (đã chết) và 01 con sinh năm 2011. Tiền án: Ngày 28/7/2014, bị Tòa án nhân dân quận Nam Từ Liêm, thành phố Hà Nội xử phạt 02 năm tù về tội "Lừa đảo chiếm đoạt tài sản"; Ngày 13/02/2015, bị Tòa án nhân dân quận Tân Bình, thành phố Hồ Chí Minh xử phạt 01 năm tù về tội "Trộm cắp tài sản"; Tổng hợp hình phạt của 2 bản án là 03 năm tù giam.Tiền sự: Không. Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 13/10/2018 đến ngày 22/10/2018 thì chuyển tạm giam cho đến nay. "có mặt"

- *Bị hại:* Chị Vũ Thị Út S, sinh năm 1983; địa chỉ: Khu 9, xã T, huyện TN, tỉnh P. "có mặt"

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:* Anh Nguyễn Văn Tr, sinh năm 1976; địa chỉ: Xóm 15, xã Hải H, huyện H, tỉnh N. "có mặt". *Người làm chứng:*Ông Nguyễn Hồng Kh, sinh năm 1959; địa chỉ: Xóm 2, xã Hải T, huyện Hải H, tỉnh N. "có mặt"

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng tháng 12/2017, Nguyễn Quốc Th đã sử dụng mạng xã hội bằng tài khoản Facebook "Tuấn Nguyễn" để làm quen với chị S. Để chị S không biết rõ tên, tuổi, địa chỉ thật của mình, Th giới thiệu tên là Tuấn, sinh năm 1982 ở huyện Hải Hậu, tỉnh Nam Định. Biết chị S đang muốn tìm việc làm nên Th nói dối là đang làm trong công ty may tại huyện Hải Hậu và rủ chị S về làm cùng, chị S đồng ý. Khoảng 9 giờ ngày 15/01/2018, Th và chị S gặp nhau tại thành phố Hà Nội, chị S đưa xe mô tô nhãn hiệu Honda Vision, biển kiểm soát 19N-106.46 của mình cho Th để chở về huyện Hải Hậu xin việc. Th chở chị S đến công ty may Sông Hồng ở xã Hải Phương, huyện Hải Hậu để xin việc nhưng công ty không tuyển lao động. Thấy không xin được việc cho chị S nên Th nảy sinh ý định chiếm đoạt chiếc xe mô tô trên. Th chở chị S đến Công ty nhựa ở xã Hải T, nộp hồ sơ xin việc cho mình. Sau đó, cùng chị S đến quán nước ở ven quốc lộ 21, thuộc khu vực xóm 17, xã Hải Q ngồi nói chuyện. Tại đây chị S nói điện thoại của mình hết tiền, Th tiếp tục nảy sinh ý định chiếm đoạt chiếc điện thoại nên bảo chị S đưa điện thoại cho Th để đi nạp tiền và vờ hỏi chị S mượn xe đi đến công ty nhựa để hỏi công việc thế nào. Chị S tưởng thật, đồng ý giao chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Oppo Neo 5 và chiếc xe mô tô của mình cho Th. Nhận được tài sản, Th điều khiển xe mô tô đi đổ xăng rồi ra Công ty nhựa ở xã Hải Tân rút lại hồ sơ xin việc để tránh bị phát hiện thông tin cá nhân, sau đó đi xe về nhà. Khi đến khu vực cổng chào xã Hải Long, Th dừng xe, tháo sim điện thoại của chị S ném xuống cạnh đường và tiếp tục điều khiển xe đi đến khu vực cánh đồng vắng thuộc xã Hải Đường thì dừng lại mở cốp xe kiểm tra, phát hiện trong túi xách có 12.100.000 đồng, một ít quần áo, giấy chứng minh nhân dân, giấy phép lái xe, đăng ký xe mô tô mang tên Vũ Thị Út S. Th cầm số tiền và giấy tờ trên cho vào ví của mình. Ngày 19/01/2018, Th đem chiếc xe mô tô

đã chiếm đoạt được đến bán cho anh Nguyễn Văn T với giá 11.500.000đ. Tối cùng ngày, trên đường sang thị trấn Liễu Đề, huyện Nghĩa Hưng, khi đi qua đoạn cầu phao Ninh C, Th ném túi xách, quần áo, giấy phép lái xe mô tô, giấy chứng minh nhân dân của chị S xuống sông và vào cửa hàng ở thị trấn Liễu Đề bán chiếc điện thoại Oppo Neo 5 với giá 400.000 đồng rồi bắt xe khách vào thành phố H C M, ăn tiêu hết số tiền trên. Ngày 13/10/2018 Th đến Công an huyện H đầu thú, khai nhận hành vi phạm tội.

Tại bản kết luận số 04/KL-HĐĐG ngày 22/01/2018 của Hội đồng định giá tài sản huyện Hải Hậu kết luận: tại thời điểm định giá, chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Vision có giá 15.000.000 đồng, chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Oppo có giá 700.000 đồng.

Cáo trạng số 74/CT-VKSHH ngày 15/11/2018, Viện kiểm sát nhân dân huyện Hải Hậu đã truy tố bị cáo Nguyễn Quốc Th về tội "Lừa đảo chiếm đoạt tài sản" theo khoản 1 Điều 174 Bộ luật Hình sự.

* Tại phiên tòa:

Bị cáo thành khẩn khai nhận đã thực hiện hành vi như nội dung vụ án đã nêu trên.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hải Hậu thực hành quyền công tố tại phiên toà vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo theo tội danh và điều luật áp dụng như bản cáo trạng số 74/CT-VKSHH ngày 15/11/2018 cụ thể: Căn cứ khoản 1 Điều 174; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự đối với bị cáo Nguyễn Quốc Th; xử phạt Nguyễn Quốc Th từ 24 tháng đến 30 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 13/10/2018.

Đồng thời đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giải quyết vấn đề về trách nhiệm dân sự trong vụ án. Căn cứ vào Điều 48 Bộ luật Hình sự ; Điều 589 Bộ luật dân sự buộc bị cáo phải bồi thường cho chị Vũ Thị Út S số tiền 12.800.000đ và cho anh Nguyễn Văn tr số tiền 11.500.000đ.

Phần tranh luận tại phiên tòa, Kiểm sát viên, bị cáo, bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không có ý kiến tranh luận.

Trong lời nói sau cùng, bị cáo khai nhận đã thực hiện hành vi đúng như nội dung vụ án đã nêu ở trên; bị cáo ăn năn hối cải và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Hải Hậu, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Hải Hậu, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Những chứng cứ xác định có tội: Tại cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa công khai bị cáo đã khai nhận hành vi phạm tội của mình như nội dung bản cáo trạng đã nêu. Lời khai nhận của bị cáo tại phiên toà phù lời với lời khai của bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, người làm chứng cùng các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Hội đồng xét xử có cơ sở kết luận:

Ngày 15/01/2018, khi đang uống nước tại khu vực xóm 17, xã Hải Q, huyện H, tỉnh N, Nguyễn Quốc Th đã dùng thủ đoạn gian dối để chiếm đoạt của chị Vũ Thị Út S, sinh năm 1983 ở khu 9, xã Tứ Mỹ, huyện T N, tỉnh Ph 01 chiếc xe mô tô Honda Vision, biển kiểm soát 19N-106.46 trị giá 15.000.000đồng, chiếc điện thoại di động Oppo Neo 5 trị giá 700.000 đồng và số tiền 12.100.000 đồng. Tổng giá trị tài sản Th đã chiếm đoạt là 27.800.000 đồng.

Hành vi của bị cáo bằng thủ đoạn gian dối chiếm đoạt tài sản của người khác trị giá 27.800.000đ; bản thân bị cáo có đủ năng lực trách nhiệm hình sự đã phạm vào tội: “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản”, tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 174 Bộ luật Hình sự.

[3] Xét tính chất, mức độ nguy hiểm đối với hành vi phạm tội của bị cáo: Hành vi bằng thủ đoạn gian dối gây lòng tin mục đích để người có tài sản giao cho mình rồi nhằm chiếm đoạt tài sản của họ là hành vi nguy hiểm cho xã hội. Hành vi đó đã xâm hại đến quyền sở hữu tài sản của chị S được pháp luật bảo vệ, gây mất trật tự trị an, gây tâm lý bất bình trong quần chúng nhân dân. Th phạm tội có dụng mưu ngay từ đầu, tội phạm đã được hoàn thành, hậu quả chiếm đoạt tài sản đã xảy ra, tài sản mà Th chiếm đoạt đã được thu trả lại cho

chị S là ngoài ý muốn của bị cáo, do đó, cần xử lý nghiêm, nhằm trừng trị, giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung.

[5] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo Nguyễn Quốc Th có tiền án, ngày 28/7/2014, bị Tòa án nhân dân quận Nam Từ Liêm, thành phố Hà Nội xử phạt 02 năm tù về tội "Lừa đảo chiếm đoạt tài sản"; ngày 13/02/2015, bị Tòa án nhân dân quận Tân Bình, thành phố Hồ Chí Minh xử phạt 01 năm về tội "Trộm cắp tài sản" chưa được xóa án tích nhưng lại tiếp tục cố ý thực hiện hành vi phạm tội nên căn cứ theo khoản 1 Điều 53 Bộ luật Hình sự, lần phạm tội này của bị cáo thuộc trường hợp tái phạm nên bị cáo phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự.

[6] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Bị cáo Th đã ra đầu thú, trong quá trình điều tra và tại phiên tòa ngày hôm nay thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình; bị cáo có bố là ông Nguyễn Hồng Kh được Nhà nước tặng thưởng Huân chương chiến sĩ vẻ vang hạng ba nên Th được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1; khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[7] Qua xem xét về nhân thân, các tình tiết tăng nặng giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo, Hội đồng xét xử nhận thấy: Bị cáo Nguyễn Quốc Th có nhân thân xấu nên cần áp dụng hình phạt nghiêm và cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian nhất định. Tuy nhiên, bị cáo cũng có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt của bị cáo khi lượng hình, thể hiện sự khoan hồng của pháp luật.

[8] Về hình phạt bổ sung: Xét bị cáo không có nghề nghiệp, thu nhập ổn định, con còn nhỏ, hiện do bố đẻ của bị cáo nuôi dưỡng nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[9] Chiếc xe Honda Vision và 01 giấy đăng ký xe tên Vũ Thị Út S mà bị cáo bán cho anh Nguyễn Văn Tr, quá trình điều tra xác định anh Tr mua chiếc xe trên ngay tình nên nộp cho Cơ quan điều tra trả lại cho chị S là phù hợp.

[10] Về trách nhiệm dân sự:

Chiếc điện thoại Oppo Neo 5 không thu hồi được, thẻ sim và toàn bộ giấy tờ tùy thân và một số đồ tư trang cá nhân của chị S không thu hồi được, chị S không yêu cầu Th bồi thường. Số tiền 12.100.000 đồng tiền mặt chị S để trong cốp xe Th chiếm đoạt và 11.500.000 đồng tiền Th bán xe của chị S cho anh Trung, Th

đã tiêu xài cá nhân hết . Vì vậy buộc bị cáo Th phải có trách nhiệm bồi thường trách nhiệm dân sự cho chị S và anh Tr số tiền chiếm đoạt trên.

[11] Về án phí: Buộc bị cáo Nguyễn Quốc Th phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và án phí dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ khoản 1 Điều 174; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự.

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Quốc Th phạm tội "Lừa đảo chiếm đoạt tài sản"; xử phạt bị cáo Nguyễn Quốc Th 27(hai mươi bảy) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 13/10/2018.

2. Về trách nhiệm dân sự: Căn cứ vào Điều 48 Bộ luật Hình sự, Điều 589 Bộ luật Dân sự. Buộc bị cáo phải bồi thường cho chị Vũ Thị Út S số tiền 12.800.000 đồng (mười hai triệu tám trăm nghìn đồng) và bồi thường trả anh Nguyễn Văn Trung số tiền 11.500.000 đồng (mười một triệu năm trăm nghìn đồng).

Kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật (đối với các trường hợp cơ quan thi hành án có quyền chủ động ra quyết định thi hành án) hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật Dân sự.

3. Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 135; khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; khoản 3 Điều 21, điểm a, c Điều 23 Nghị quyết 326/NQ-UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Uỷ ban Thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Toà án.

Buộc bị cáo Nguyễn Quốc Th phải nộp 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm và 1.215.000đ (một triệu hai trăm mười lăm nghìn đồng) án phí dân sự sơ thẩm.

4.Về quyền kháng cáo: Bị cáo , người có quyền lợi liên quan được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị hại vắng mặt được quyền làm đơn kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hợp lệ.

Trong trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì bị cáo có quyền tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án. Thời hạn thi hành án thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Các bị cáo: 07 bản;
- TAND tỉnh: 01 bản;
- VKSND tỉnh + huyện: 02 bản;
- Chi cục THADS huyện: 01 bản;
- Công an huyện: 02 bản;
- UBND xã Hải Toàn : 01 bản ;
- Lưu hồ sơ vụ án: 01 bản.
- Lưu văn phòng: 01 bản.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Thị Hằng